|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH AN GIANG**SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /TTr-SKHCN | *An Giang, ngày tháng năm 2025* |

DỰ THẢO

**TỜ TRÌNH**

**Về việc bãi bỏ Quyết định số 42/2020/QĐ-UBND ngày 23/9/2020 của UBND tỉnh ban hành Quy chế quản lý, sử dụng dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trên địa bàn tỉnh An Giang**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19/02/2025, Sở Khoa học và Công nghệ trình Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Quyết định bãi bỏ Quyết định số 42/2020/QĐ-UBND ngày 23/9/2020 của UBND tỉnh ban hành Quy chế quản lý, sử dụng dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trên địa bàn tỉnh An Giang, như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN**

**1. Căn cứ pháp lý**

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 quy định chi tiết một số điều Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Công văn số 830/STP-XDKT&TDTHPL ngày 23 tháng 4 năm 2025 của Sở Tư pháp về việc ý kiến đối với đề nghị xây dựng Quyết định ban hành Quy chế quản lý, sử dụng chữ ký số chuyên dùng công vụ, chứng thư chữ ký số chuyên dùng công vụ, thiết bị lưu khóa bí mật và chứng thực chữ ký số chuyên dùng công vụ trên địa bàn tỉnh An Giang.

**2. Cơ sở thực tiễn**

- Qua kết quả kiểm tra, rà soát Quyết định số 42/2020/QĐ-UBND ngày 23/9/2020 của UBND tỉnh ban hành Quy chế quản lý, sử dụng dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trên địa bàn tỉnh An Giang có nội dung không còn phù hợp cần bãi bỏ, cụ thể:

Ngày 23/9/2020, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 42/2020/QĐ-UBND ngày 23/9/2020 Quy chế quản lý, sử dụng dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trên địa bàn tỉnh An Giang. Tuy nhiên, một số văn bản là căn cứ ban hành của Quyết định số 42/2020/QĐ-UBND đã hết hiệu lực pháp luật, cụ thể: Luật Giao dịch điện tử số 51/2005/QH11; Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11; Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước được bãi bỏ một phần tại các Nghị định: Nghị định số 47/2024/NĐ-CP và Nghị định số 137/2024/NĐ-CP; Thông tư số 185/2019/TT-BQP ngày 04/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng hướng dẫn việc cung cấp, quản lý, sử dụng dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng Chính phủ đã được bãi bỏ bởi Thông tư số 13/2025/TT-BQP. Do đó, một số quy định tại Quyết định số 40/2022/QĐ-UBND đã không còn phù hợp.

Điểm a khoản 1 Điều 34 Nghị định số 68/2024/NĐ-CP ngày 25/5/2024 của Chính phủ quy định về chữ ký số chuyên dùng công vụ, quy định:

“***Điều 34. Trách nhiệm triển khai, quản lý, sử dụng dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng công vụ***

***1. Người đứng đầu các cơ quan, tổ chức****: Văn phòng Trung ương Đảng và các ban, cơ quan tham mưu, giúp việc trực thuộc Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam; Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội; Văn phòng Quốc hội; Văn phòng Chủ tịch nước; các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; Viện kiểm sát nhân dân tối cao; Tòa án nhân dân tối cao; Kiểm toán nhà nước; cơ quan Trung ương của các đoàn thể; tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương; Hội đồng nhân dân,* ***Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương*** *và các tổ chức khác theo quy định của cấp có thẩm quyền có trách nhiệm*:

*a) Xây dựng, ban hành quy định,* ***quy chế về quản lý, sử dụng chữ ký số chuyên dùng công vụ, chứng thư chữ ký số chuyên dùng công vụ, thiết bị lưu khóa bí mật và dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng công vụ trong phạm vi quản lý****;*”.

Tuy nhiên, Quyết định số 42/2020/QĐ-UBND ngày 23/9/2020 của UBND tỉnh ban hành Quy chế quản lý, sử dụng dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trên địa bàn tỉnh An Giang được ban hành vào 23/9/2020 và là văn bản quy phạm pháp luật, do đó không còn phù hợp với quy định về thẩm quyền tại Nghị định số 68/2024/NĐ-CP.

- Điều 4 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 quy định chi tiết một số điều Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, quy định:

*“****Điều 4. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật, công bố văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực***

*1. Việc sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật thực hiện theo quy định tại Điều 8 của Luật.*

*2. Cơ quan, người có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật để bãi bỏ toàn bộ hoặc một phần văn bản do mình ban hành, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này.*

*3. Cơ quan, người có thẩm quyền có thể ban hành nghị quyết hoặc quyết định hành chính để bãi bỏ toàn bộ hoặc một phần văn bản quy phạm pháp luật do mình ban hành trong trường hợp toàn bộ hoặc một phần nội dung văn bản trái pháp luật hoặc trường hợp thay đổi về thẩm quyền do việc sắp xếp, tổ chức bộ máy hoặc trường hợp không còn đối tượng áp dụng. 4. Cơ quan, người có thẩm quyền theo quy định của pháp luật ban hành nghị quyết hoặc quyết định hành chính để đình chỉ việc thi hành hoặc bãi bỏ toàn bộ hoặc một phần văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan, người có thẩm quyền khác ban hành khi phát hiện văn bản trái pháp luật hoặc trong trường hợp thay đổi về thẩm quyền do việc sắp xếp, tổ chức bộ máy.*

…

”

- Khoản 2, khoản 3 Điều 8 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 quy định chi tiết một số điều Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, quy định:

*“****Điều 8. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật***

*…*

*2. Văn bản quy phạm pháp luật bị bãi bỏ bằng văn bản của chính cơ quan, người có thẩm quyền đã ban hành văn bản đó hoặc bằng văn bản của cơ quan, người có thẩm quyền, trừ trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản 2 Điều 54 của Luật này.*

*3. Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành văn bản khác phải xác định rõ tên văn bản, phần, chương, mục, tiểu mục, điều, khoản, điểm của văn bản bị sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành. Trường hợp bãi bỏ pháp lệnh thì Ủy ban Thường vụ Quốc hội có trách nhiệm báo cáo Quốc hội tại kỳ họp gần nhất. Văn bản bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này phải được đăng tải trên công báo điện tử, cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật.*

*…”*

- Căn cứ nêu trên, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định bãi bỏ Quyết định số 42/2020/QĐ-UBND ngày 23/9/2020 của UBND tỉnh ban hành Quy chế quản lý, sử dụng dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trên địa bàn tỉnh An Giang là cần thiết và đúng thẩm quyền.

**II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG VĂN BẢN**

**1. Mục đích ban hành văn bản**

Bãi bỏ toàn bộ Quyết định số 42/2020/QĐ-UBND ngày 23/9/2020 của UBND tỉnh ban hành Quy chế quản lý, sử dụng dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trên địa bàn tỉnh An Giang do thẩm quyền ban hành không còn phù hợp.

Hoàn thiện hệ thống pháp luật, tra cứu trong áp dụng và thực hiện pháp luật; cập nhật thông tin của văn bản vào cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật.

**2. Quan điểm xây dựng văn bản**

Đảm bảo thực hiện thống nhất theo quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 2 năm 2025; Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 quy định chi tiết một số điều Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

**III. BỐ CỤC, NỘI DUNG VĂN BẢN**

**1. Bố cục:** Dự thảo Quyết định gồm 02 Điều, cụ thể như sau:

a) Điều 1. Bãi bỏ toàn bộ Quyết định số 42/2020/QĐ-UBND ngày 23/9/2020 của UBND tỉnh ban hành Quy chế quản lý, sử dụng dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trên địa bàn tỉnh An Giang.

b) Điều 2: Ngày hiệu lực của Quyết định.

**2. Nội dung dự thảo văn bản**

Bãi bỏ toàn bộ Quyết định số 42/2020/QĐ-UBND ngày 23/9/2020 của UBND tỉnh ban hành Quy chế quản lý, sử dụng dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trên địa bàn tỉnh An Giang.

**IV. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG VĂN BẢN**

Dự thảo được xây dựng trên cơ sở Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản sửa đổi, bổ sung;

Sở Khoa học và Công nghệ đã xây dựng dự thảo và gửi lấy ý kiến đóng góp của các cơ quan, đơn vị có liên quan *(Công văn số /SKHCN-PTCN-CĐS ngày / /2025 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc lấy ý kiến đóng góp dự thảo Quyết định bãi bỏ Quyết định số 42/2020/QĐ-UBND ngày 23/9/2020 của UBND tỉnh ban hành Quy chế quản lý, sử dụng dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trên địa bàn tỉnh An Giang)* và nhận được các ý kiến đóng góp (*bảng tổng hợp ý kiến đóng góp kèm theo*).

Sở Khoa học và Công nghệ đã gửi Sở Tư pháp thẩm định theo quy định và trên cơ sở ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số /BC-STP ngày / /2025 của Sở Tư pháp về kết quả thẩm định dự thảo Quyết định bãi bỏ Quyết định số 42/2020/QĐ-UBND ngày 23/9/2020 của UBND tỉnh ban hành Quy chế quản lý, sử dụng dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trên địa bàn tỉnh An Giang, Sở Khoa học và Công nghệ hoàn chỉnh dự thảo Quyết định.

Trên đây là Tờ trình về Quyết định số 42/2020/QĐ-UBND ngày 23/9/2020 của UBND tỉnh ban hành Quy chế quản lý, sử dụng dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trên địa bàn tỉnh An Giang, Sở Khoa học và Công nghệ kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định ban hành.

*(Xin gửi kèm theo*: *Dự thảo Quyết định bãi bỏ Quyết định số 42/2020/QĐ-UBND ngày 23/9/2020 của UBND tỉnh ban hành Quy chế quản lý, sử dụng dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trên địa bàn tỉnh An Giang và các tài liệu có liên quan)./.*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;- Sở KHCN: BGĐ, các phòng, trung tâm;- Lưu: VT. | **GIÁM ĐỐC****Lê Quốc Cường** |